

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NGA SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 306/UBND

Nga Sơn, ngày 09 tháng 4 năm 2018

V/v đơn đốc công tác thu, nộp
Quỹ Phòng chống thiên tai
năm 2016, 2017 và xây dựng
kế hoạch thu Quỹ năm 2018.

Kính gửi:

- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn;
- Thủ trưởng các đơn vị, ngành;
- Hiệu trưởng các trường học;
- Giám đốc các doanh nghiệp trên địa bàn.

Căn cứ Quyết định số 755/QĐ-UBND ngày 11/10/2016 của UBND huyện Nga Sơn về việc phê duyệt kế hoạch thu Quỹ phòng, chống thiên tai huyện Nga Sơn năm 2016; Quyết định số 468/QĐ-UBND ngày 19/06/2017 của UBND huyện Nga Sơn về việc phê duyệt kế hoạch thu Quỹ phòng, chống thiên tai huyện Nga Sơn năm 2017;

Qua kết quả tổng hợp đến nay vẫn còn 34/139 đơn vị nộp thiếu tiền quỹ phòng chống thiên tai năm 2016 với số tiền 53.836.000 đồng (*phụ biểu 01 kèm theo*); 25/142 đơn vị nộp thiếu tiền quỹ phòng chống thiên tai năm 2017 với số tiền 45.151.000 đồng (*phụ biểu 02,03,04 kèm theo*).

Để hoàn thành kế hoạch theo Quyết định UBND tỉnh phê duyệt, đồng thời tổng hợp, báo cáo đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các đơn vị về công tác thu, nộp Quỹ năm 2016, 2017 và xây dựng, trình duyệt kế hoạch thu năm 2018, UBND huyện đề nghị chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

1. Về công tác thu, nộp Quỹ Phòng, chống thiên tai năm 2016; năm 2017.

Yêu cầu người đứng đầu đơn vị khẩn trương tổ chức thu đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2016 theo Quyết định số 755/QĐ - UBND ngày 11/10/2016 của UBND huyện Nga Sơn về việc phê duyệt kế hoạch thu Quỹ phòng, chống thiên tai năm 2016 và Quyết định số 468/QĐ - UBND ngày 19/6/2017 của UBND huyện Nga Sơn về việc phê duyệt kế hoạch thu Quỹ phòng, chống thiên tai năm 2017

Thời gian hoàn thành quỹ 2016, 2017 trước ngày 13/4/2018.

Số tài khoản: 3949.0.9084082 tại Kho bạc nhà nước Nga Sơn.

Đơn vị nhận: Tạm giữ tiền thu quỹ phòng, chống thiên tai huyện Nga Sơn.

2. Về kế hoạch thu Quỹ Phòng, chống thiên tai năm 2018.

UBND huyện Nga Sơn đề nghị Chi cục Thuế, UBND các xã, thị trấn, các cơ quan đơn vị, các trường học trên địa bàn huyện phối hợp triển khai xây dựng kế hoạch thu Quỹ phòng, chống thiên tai năm 2018 cụ thể như sau:

- Đối với Chi cục thuế Nga Sơn.

Trên cơ sở kế hoạch thu Quỹ Phòng, chống thiên tai năm 2017 đề nghị Chi cục Thuế huyện Nga Sơn tổ chức rà soát, bổ sung các đối tượng, kinh phí đóng góp Quỹ phòng, chống thiên tai năm 2018 thuộc phạm vi quản lý theo quy định; Lập kế hoạch thu đối với các Doanh nghiệp (Theo phụ biểu 05).

- UBND các xã, thị trấn.

Chỉ đạo bộ phận chuyên môn rà soát các đối tượng đối với Cán bộ chuyên trách công chức xã lập chi tiết kế hoạch thu Quỹ Phòng, chống thiên tai của CBCCCVC tại khối xã, thị trấn (Theo phụ biểu 03).

Đối với người lao động tại xã, thị trấn lập chi tiết kế hoạch thu Quỹ Phòng, chống thiên tai của tại xã, thị trấn (Theo phụ biểu 04).

- Đối với các đơn vị trực thuộc, Bệnh viện đa khoa, Trung tâm Y tế dự phòng lập chi tiết kế hoạch thu Quỹ Phòng, chống thiên tai của từng trạm (Theo phụ biểu 03).

- Đối với khối trường học lập chi tiết kế hoạch thu Quỹ phòng, chống thiên tai của CBCCCVC tại khối trường trên địa bàn huyện (Theo phụ biểu 02).

3. Đối tượng và mức đóng góp.

Thực hiện theo chương II của Quy chế tổ chức và hoạt động quỹ phòng chống thiên tai tỉnh Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 214/QĐ-UBND ngày 18/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.

Để đảm bảo việc thu quỹ Phòng, chống thiên tai theo quy định, căn cứ vào điểm 1, 2 điều 8 chương III Quyết định 214/QĐ-UBND ngày 18/01/2016 đề nghị Chi cục Thuế, UBND các xã, thị trấn, các cơ quan đơn vị, các trường học trên địa bàn huyện chỉ đạo nghiêm túc công tác lập kế hoạch thu theo nguyên tắc CBCCCVC, người lao động làm việc trong cơ quan, đơn vị, đoàn thể, tổ chức, doanh nghiệp có trụ sở làm việc đóng tại địa bàn huyện.

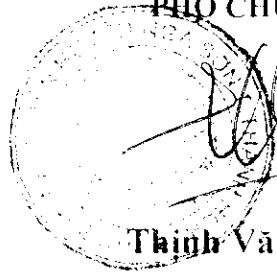
Nộp kế hoạch thu về UBND huyện để tổng hợp báo cáo tỉnh (*Qua phòng Tài chính - KH*) vào ngày 11/4/2018.

Đề nghị UBND các xã, thị trấn, các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- TT Huyện ủy;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Thịnh Văn Huyền

PHỤ BIỂU 01

BIỂU TỔNG HỢP CÁC ĐƠN VỊ NỘP THIẾU QUỸ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI NĂM 2016

(Kèm theo quyết định số: 755/QĐ-UBND Ngày 11 tháng 10 năm 2016 của Chủ tịch UBND huyện Nga Sơn.)

DVT:Ngàn đồng

TT	Đơn vị	Tổng số tiền đóng góp Quỹ phòng chống thiên tai huyện năm 2016	Thu từ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, tổ				Số tiền nộp 2016	Nộp 2017	Số còn thiếu chưa nộp
			Thu của cán bộ, CC, VC và người lao động		Người lao động khác				
			Số người	Số tiền đóng góp	Số người	Số tiền đóng góp			
	Tổng cộng	330.803	914	126.800	14.316	204.003	262.769.000	8.518,0	53.836,299
I	Cộng khối xã	227.377	180	23.374	14.316	204.003	190.834.000	8.277,0	36.543,299
1	Xã Nga Thắng	26.818	20	2.679	1.694	24.139	23.720.000		3.098
2	Xã Nga Thiện	28.669	21	2.791	1.816	25.878	22.545.000		6.124
3	Xã Nga Trường	24.558	18	2.271	1.564	22.287	20.000.000	3.542,0	4.558
4	Xã Nga Mỹ	32.630	18	2.463	2.117	30.167	19.860.000	918,0	12.770
5	Xã Nga Hưng	14.986	21	2.574	871	12.412	12.340.000	3.817,0	2.646
6	Xã Nga Nhân	28.386	21	2.551	1.813	25.835	27.170.000		1.216
7	Xã Nga Thạch	27.811	19	2.674	1.764	25.137	25.389.000		2.422
8	Xã Nga Thanh	18.717	20	2.614	1.130	16.103	17.765.000		952
9	Xã Nga Phú	24.803	22	2.758	1.547	22.045	22.045.000		2.758
III	Đơn vị trực thuộc	34.407	212	34.407	0	0	29.915.000	0,0	4.492.000
10	Văn phòng huyện ủy	6.863	40	6.863			6.630.000		233
11	Văn phòng HDND- UBND	15.891	92	15.891			14.700.000		1.191
12	Huyện đoàn	904	8	904					904
13	Trung tâm văn hóa thể thao	1.351	12	1.351			1.150.000		201
14	Dải truyền thanh	1.299	11	1.299					1.299
15	Kho bạc nhà nước huyện Nga Sơn	1.665	13	1.665			1.350.000		315
16	Chi cục thuế huyện Nga Sơn	6.434	36	6.434			6.085.000		349
IV	Khối trường học	54.821	409	54.821	-	-	42.020.000	241,0	12.801.000
*	Cộng khối THPT	721	5	721	0	0	500.000	0,0	221.000
17	Trung tâm BDCT	721	5	721			500.000		221
*	Cộng THCS	23.376	163	23.376	0	0	20.458.000	0,0	2.918.000
18	THCS Nga Hưng	2.590	18	2.590			2.299.000		291
19	THCS Nga Phú	3.435	26	3.435			3.292.000		143
20	THCS Nga Tiến	3.515	26	3.515			3.404.000		111
21	THCS Nga Thạch	3.242	23	3.242			2.063.000		1.179
22	THCS Chu Văn An	6.780	43	6.780			6.100.000		680
23	THCS Nga An	3.814	27	3.814			3.300.000		514
*	KHỐI TIỂU HỌC	20.402	142	20.402	0	0	14.618.000	241,0	5.784.000
24	TH Nga Tiến	4.131	28	4.131			3.330.000		801
25	TH Nga Liên I	3.170	22	3.170			2.910.000		260
26	TH Nga Trường	3.717	24	3.717			3.110.000		607
27	TH Nga Phú	3.306	25	3.306				241,0	3.306
28	TH Nga Mỹ	2.255	17	2.255			2.155.000		100
29	TH Nga Thanh	3.823	26	3.823			3.113.000		710
*	KHỐI MẦM NON	10.322	99	10.322	0	0	6.444.000	0,0	3.878.000
30	MN Nga Giáp	1.506	16	1.506					1.506
31	MN Nga Liên	2.485	23	2.485			2.450.000		35
32	MN Nga Mỹ	1.628	16	1.628			1.554.000		74
33	MN Thị Trấn	2.598	22	2.598			2.440.000		158
34	MN Nga Hải	2.105	22	2.105					2.105

PHỤ BIỂU 02

BIỂU TỔNG HỢP CÁC ĐƠN VỊ NỘP THIẾU QUỸ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI NĂM 2017

(Kèm theo Quyết định số 4687/QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2017 của UBND huyện Nga Sơn)

ĐVT: Ngàn đồng

TT	Đơn vị	Số người nộp	HSL	HSCV	Tiền lương và phụ cấp	Các khoản đóng góp	Số ngày lương	Số tiền phải nộp	Số tiền nộp 31/12	Nộp thiếu
	Tổng	196	660	10	810.287	84.780	230	27.961	19.477	8.484
1	MN Nga Hải	24	60,48	1,20	74.633	7.786	26	2.571		2.571
2	MN Nga Phú	21	55,51	1,80	69.345	7.235	26	2.320	2.023,0	297
	Cộng MN	45	115,99	3	143.978	15.021	52	4.891	2.023,0	2.868
3	TH Nga Phú	24	83,75	1,40	103.032	10.818	26	3.547	3.306,0	241
4	TH Nga Tân	27	101,17	0,70	123.263	12.943	26	4.243	4.154,0	89
	Cộng TH	51	184,92	2,10	226.294	23.761	52	7.790	7.460,0	330
5	THCS Ba Đình	23	85,56	0,60	104.254	10.882	26	3.591	3.439,0	152
6	THCS Nga Phú	24	83,54	1,30	102.656	10.779	26	3.534		3.534
7	THCS Nga Trung	25	87,97	1,30	108.017	11.342	26	3.718	3.454,0	264
8	THCS N Trường	23	85,48	1,30	105.004	10.957	26	3.617	3.101,0	516
	Cộng THCS	95	342,55	4,5	419.931	43.960	104	14.460	9.994,0	4.466
10	TT BD Chính trị	5	16,20	0,40	20.085	2.038	22	820		820

BIỂU TỔNG HỢP CÁC ĐƠN VỊ NỘP THIỂU QUỸ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI NĂM 2017

(Kèm theo Quyết định số 468/QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2017 của UBND huyện Nga Sơn)

Đơn vị tính: Ngân đồng

TT	Đơn vị	Tổng số tiền đóng góp	Số người nộp	Thu của cán bộ, CC, VC						Người lao động khác				Còn thiếu	
				HSL	HSCV	Tiền lương và phụ cấp	Các khoản đóng góp	Số ngày lương	Số tiền phải nộp	Số lao động nộp	Số tiền thu	Số tiền nộp(95%)	Số để lại đơn vị(5%)		Số tiền nộp 31/12
	Tổng	111.390,8	80	229,86	0,00	278.131	26.422	88	11.441	7.014	105.210	99.950	5.261	80.965,0	30.425,8
1	Xã Nga Hải	26.138,7	21	59,06		71.463	6.789	22	2.940	1.628	24.420	23.199	1.221	1.815,0	24.323,7
2	Xã Nga Yên	16.308,2	20	55,95		67.700	6.431	22	2.785	949	14.235	13.523	712	14.600,0	1.708,2
3	Xã Nga Mỹ	23.056,8	19	57,55		69.636	6.615	22	2.865	1.417	21.255	20.192	1.063	19.240,0	3.816,8
4	Xã Nga Liên	45.887,1	20	57,30		69.333	6.587	22	2.852	3.020	45.300	43.035	2.265	45.310,0	577,1

PHỤ BIỂU 04

BIỂU TỔNG HỢP CÁC ĐƠN VỊ NỢP THIẾU QUỸ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI NĂM 2017

(Kèm theo Quyết định số 468/QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2017 của UBND huyện Nga Sơn)

Đơn vị tính: Ngân đồng

TT	Đơn vị	BC nộp	HSL	HSCV ,VK	Tiền lương và phụ cấp	Các khoản đóng góp	Số ngày lương	Số tiền phải nộp	Số tiền nộp 31/12	Số thiếu
	Tổng	506	1.609,80	25,41	1.978.605	206.340	852	72.727	66.484,6	6.242
II	Đơn vị trực thuộc	272	795,31	12,16	977.040	101.240	206	35.552	47.210,6	5.862
1	Bệnh viện đa khoa	192	534,57		646.828	67.917	26	22.266	21.509,6	756
2	Trung tâm y tế dự phòng	33	112,12	8,46	145.899	15.319	22	5.935	23.413,0	43
3	Huyện đoàn	8	19,95	1,00	25.343	2.408	22	1.043	904,0	139
4	Hội phụ nữ	6	18,41		22.275	2.116	22	916	850,0	66
5	Hội nông dân huyện Nga Sơn	5	16,51		19.977	1.898	22	822		822
6	Đài truyền thanh	10	27,06	0,50	33.348	3.501	26	1.148		1.148
7	Trung tâm dân số	6	16,90	1,00	21.659	2.218	22	884		884
8	Liên đoàn lao động	4	18,41		22.276	2.116	22	916	534,0	382
9	Chi cục Thi hành án	8	31,39	1,20	39.434	3.746	22	1.622		1.622
III	Cộng khối THPT	130	463,47	8,35	570.902	59.880	52	19.655	19.274,0	381
10	THPT Mai Anh Tuấn	72	269,88	4,85	332.423	34.904	26	11.443	11.262,0	181
11	THPT Nga Sơn	58	193,59	3,50	238.479	24.976	26	8.212	8.012,0	200

Đơn vị:

PHỤ BIỂU 05

**CHI TIẾT KẾ HOẠCH THU QUỸ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI NĂM 2018 CỦA DOANH NGHIỆP
VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠI DOANH NGHIỆP**

(Kèm theo CV số /UBND ngày tháng 4 năm 2018)

Đơn vị tính: đồng

TT	Tên doanh nghiệp	Đóng góp của người lao động			Đóng góp theo giá trị tài sản của Doanh nghiệp		TỔNG SỐ TIỀN ĐÓNG GÓP	Số điện thoại thường trực	Địa chỉ liên hệ
		Tổng số lao động hiện có (người)	Tiền lương 1 ngày (*) của người lao động trong DN	Tổng số tiền người lao động trong DN đóng góp	Tổng giá trị tài sản hiện có của doanh nghiệp	Số tiền đóng góp của DN: 2/10.000 đồng giá trị tài sản			
A	B	(1)	(2)	(3)=(1)*(2)	(4)	(5)	(6)=(3)+(5)	(7)	(8)
	Tổng cộng	0	0	0	0	0	0	0	0

Người lập

Ngày tháng 4 năm 2018
Thủ trưởng đơn vị